

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 38 /2016/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 15 tháng 6 năm 2016

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động  
của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai**

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân,  
Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy  
định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực  
thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ quy  
định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày  
29/5/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng,  
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban  
nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo  
thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số  
1209/TTr-SGDĐT ngày 16/5/2016 về việc đề nghị ban hành Quy định về tổ chức  
và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức và hoạt  
động của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và  
thay thế Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 05/3/2012 của Ủy ban nhân dân  
tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và  
Đào tạo tỉnh Đồng Nai.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục  
và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Nội Vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh (VX);
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Handwritten signature*  
**Nguyễn Hòa Hiệp**

**QUY ĐỊNH**

**Về tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38 /2016/QĐ-UBND  
ngày 15/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai (gọi tắt là Sở Giáo dục và Đào tạo) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực giáo dục và đào tạo ở địa phương theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 2. Nguyên tắc hoạt động**

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và tài khoản riêng tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo có trụ sở tại số 2, đường Nguyễn Văn Trị, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 0613.846441 - Fax: 0613.846400

Email: vanphong.sodongnai@moet.edu.vn hoặc sgddt@dongnai.gov.vn

**Chương II**

**NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chương trình, dự án, đề án; biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về lĩnh vực giáo dục và đào tạo ở địa phương.

b) Dự thảo mức thu học phí, lệ phí tuyển sinh đối với các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý của địa phương đề Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

c) Dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo.

d) Dự thảo hướng dẫn cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại Khoản 1, Điều 10 Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ, Thông tư Liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV và các văn bản pháp luật khác liên quan.

## 2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Dự thảo các quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể đối với các đơn vị thuộc Sở.

b) Dự thảo các quyết định cho phép thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, chuyển đổi loại hình các cơ sở giáo dục (bao gồm cả các cơ sở giáo dục có sự tham gia đầu tư của các tổ chức, cá nhân nước ngoài) trực thuộc Sở.

c) Dự thảo quyết định, chỉ thị trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục, theo dõi thi hành pháp luật về giáo dục thuộc phạm vi quản lý được giao.

4. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về việc xác nhận, đăng ký, cấp giấy phép, văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định của pháp luật; theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Tổ chức ứng dụng các kinh nghiệm, thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến trong giáo dục; tổng kết kinh nghiệm, sáng kiến của địa phương; quản lý công tác nghiên cứu khoa học, công nghệ trong các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý của Sở.

6. Tổ chức, xây dựng, nhân điển hình tiên tiến và thực hiện công tác thi đua khen thưởng về giáo dục ở địa phương.

7. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, thanh tra các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở, các Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện mục tiêu, chương trình, nội dung, kế hoạch giáo dục, quy chế chuyên môn, việc thực hiện chính sách đối với người học, các điều kiện đảm bảo của các cơ sở giáo dục công lập; công tác tuyển sinh, thi, xét duyệt, cấp văn bằng, chứng chỉ, kiểm định chất lượng giáo dục; công tác phổ cập giáo dục, chống mù chữ, xây dựng xã hội học tập ở địa phương và các hoạt động giáo dục khác theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Hướng dẫn xây dựng và tổng hợp kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, công chức, viên chức của các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của Sở; tổ chức thực hiện sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

9. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để phát triển giáo dục ở địa phương; kiểm tra việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

10. Quyết định mở ngành đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp đối với trường trung cấp chuyên nghiệp trực thuộc Sở theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

11. Quyết định cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở (không bao gồm trường cao đẳng sư phạm) theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

12. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về các hoạt động có liên quan đến lĩnh vực giáo dục của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân ở địa phương; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của các hội, tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực giáo dục ở địa phương theo quy định của pháp luật.

13. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước các tổ chức dịch vụ du học tự túc theo quy định của pháp luật; thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực giáo dục theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

14. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật về giáo dục trong việc bảo đảm các điều kiện thành lập trường, hoạt động giáo dục, mở ngành đào tạo, công khai chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

15. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức thuộc Sở và các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở.

16. Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định các điều kiện, tiêu chuẩn để cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đầu tư về giáo dục đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài; cấp, thu hồi giấy phép hoạt động; hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục có sự tham gia đầu tư của tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật.

17. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư cụ thể hóa các tiêu chuẩn, định mức kinh phí giáo dục địa phương; hướng dẫn xây dựng và lập dự toán ngân sách giáo dục hàng năm đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở; quyết định giao dự toán chi ngân sách giáo dục đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở sau khi đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; xác định, cân đối ngân sách nhà nước chi cho giáo dục hàng năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; kiểm tra

việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác của các cơ sở giáo dục ở địa phương.

18. Thực hiện cải cách hành chính, công tác thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí; công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị có liên quan đến giáo dục và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

19. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các cơ sở trực thuộc; thực hiện chế độ tiền lương và chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

20. Quản lý về tài chính, tài sản, cơ sở vật chất được giao theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

21. Thực hiện thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và hàng năm, báo cáo đột xuất về tổ chức và hoạt động giáo dục của địa phương với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

22. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

### **Chương III**

## **CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

### **Điều 4. Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Sở Giáo dục và Đào tạo có Giám đốc và 03 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Trách nhiệm cụ thể của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo như sau:

a) Căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành quy chế làm việc của Sở và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện.

b) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo và các công việc được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công hoặc ủy quyền. Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc đúng thẩm quyền nhưng không đủ khả năng và điều kiện giải quyết thì Giám đốc Sở giáo dục và Đào tạo phải chủ động làm việc với Giám đốc các Sở có liên quan để hoàn

chính hồ sơ trình Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

c) Có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Bộ, cơ quan ngang Bộ về tổ chức, hoạt động giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo; báo cáo công tác, cung cấp tài liệu cho Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh khi có yêu cầu; trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về những vấn đề liên quan đến giáo dục và đào tạo trên địa bàn; phối hợp với Giám đốc các Sở, người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo.

d) Căn cứ quy định về phân cấp quản lý tổ chức cán bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh để quyết định: Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, cách chức, giáng chức người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở (không bao gồm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm thuộc Sở); công nhận, không công nhận hội đồng trường các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở; công nhận, không công nhận hội đồng quản trị, chủ tịch hội đồng quản trị, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các cơ sở giáo dục ngoài công lập thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh, bao gồm cả các trường cao đẳng tư thục đóng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

3. Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo là người giúp Giám đốc Sở phụ trách một hoặc một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

## **Điều 5. Cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo**

### **1. Cơ cấu tổ chức**

a) Có 05 phòng chức năng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, bao gồm:

- Văn phòng.
- Thanh tra.
- Phòng Tổ chức cán bộ.
- Phòng Kế hoạch - Tài chính.
- Phòng Chính trị, tư tưởng.

b) Có 05 phòng chuyên môn, nghiệp vụ khác thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, bao gồm:

- Phòng Giáo dục mầm non.
- Phòng Giáo dục tiểu học.
- Phòng Giáo dục trung học.
- Phòng Giáo dục thường xuyên và chuyên nghiệp.
- Phòng Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo gồm: Trường trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó có cấp học trung học phổ thông; trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp trung học phổ thông và trường phổ thông dân tộc nội trú liên huyện; trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp tỉnh; trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh; trung tâm ngoại ngữ, tin học; trường, lớp dành cho người khuyết tật; trường, cơ sở thực hành sư phạm và các cơ sở giáo dục trực thuộc khác (nếu có) thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Điều 6. Biên chế của Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc của Sở Giáo dục và Đào tạo được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, tổng số lượng người làm việc của các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Điều 7. Chế độ làm việc**

1. Sở Giáo dục và Đào tạo làm việc theo chế độ thủ trưởng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong các hoạt động.

2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định và chịu trách nhiệm trong các hoạt động theo quy định tại Khoản 2, Điều 4 của Quy định này. Phó Giám đốc thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm theo quy định tại Khoản 3, Điều 4 của Quy định này.

3. Các đơn vị phòng chức năng và phòng chuyên môn, nghiệp vụ khác của Sở Giáo dục và Đào tạo làm việc theo Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định ban hành.

4. Chế độ hội họp

a) Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo họp giao ban hàng tuần hoặc khi có công việc cần phối hợp giải quyết.

b) Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo họp giao ban với đại diện lãnh đạo các phòng chức năng, phòng chuyên môn nghiệp vụ khác của Sở trước khi họp toàn cơ quan hàng tháng hoặc khi có công việc cần phối hợp giải quyết.

c) Hàng tháng họp toàn thể cán bộ, công chức, nhân viên cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo một lần vào tuần lễ đầu tháng hoặc tổ chức họp toàn cơ quan khi có công việc chung cần giải quyết.

d) Hằng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học; Hội nghị tổng kết năm học với thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở và các Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo hoặc triệu tập các cuộc họp khi có công việc chung cần phổ biến, triển khai.

## **Điều 8. Môi quan hệ công tác**

### **1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo**

Sở Giáo dục và Đào tạo chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn và cung cấp thông tin tài liệu cho Bộ Giáo dục và Đào tạo theo chế độ quy định và yêu cầu đột xuất.

### **2. Đối với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

Sở Giáo dục và Đào tạo chịu sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu xây dựng, tổ chức triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh có liên quan đến ngành; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định và khi có yêu cầu của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

Trước khi tổ chức thực hiện các chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành Trung ương có liên quan đến chương trình, kế hoạch chung của tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **3. Đối với các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các Ban thuộc Tỉnh ủy, các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể trong tỉnh**

a) Tăng cường mối quan hệ với các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức, đoàn thể trên nguyên tắc cộng đồng trách nhiệm, hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ chính trị chung và nhiệm vụ riêng của từng cơ quan.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để giải quyết hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết kịp thời, đầy đủ, phù hợp các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; trường hợp có ý kiến khác nhau thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

4. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện)

a) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện công tác xoá mù chữ, phổ cập giáo dục trên địa bàn.

b) Phối hợp trong công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường lớp, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, phân bổ kinh phí ngân sách cho giáo dục, quy hoạch đào tạo và bổ nhiệm cán bộ quản lý giáo dục các trường đóng trên địa bàn theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện mục tiêu, chương trình, quy hoạch phát triển, kế hoạch, dự án về giáo dục và đào tạo đã được phê duyệt; giải quyết các đề xuất, kiến nghị của các Ủy ban nhân dân cấp huyện phù hợp với quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo.

d) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo phân cấp quản lý.

5. Đối với các cơ sở đào tạo thuộc tỉnh hoặc thuộc Bộ, ngành Trung ương quản lý đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

a) Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện mối quan hệ bình đẳng, hợp tác, cùng trao đổi, bàn bạc để thống nhất trong việc giải quyết các nhiệm vụ có liên quan trên cơ sở bảo đảm thực hiện đầy đủ các nguyên tắc, thủ tục theo quy định của Bộ, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo thực hiện các nhiệm vụ do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

6. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa (gọi chung là Phòng Giáo dục và Đào tạo)

Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo trong công tác chuyên ngành theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện hỗ trợ, tạo điều kiện để các Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện các chủ trương, chính sách về giáo dục và đào tạo tại địa phương phù hợp với quy định chung.

7. Đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Trực tiếp quản lý đối với các loại hình cơ sở giáo dục và đào tạo trực thuộc theo thẩm quyền được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp.

b) Có trách nhiệm tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục và đào tạo thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính, tổ chức bộ máy.

## **Chương IV** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 9. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao phối hợp thực hiện đúng nội dung Quy định này.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa căn cứ Thông tư Liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 29/5/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ và Quy định này ban hành Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

### **Điều 10. Sửa đổi, bổ sung**

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định của pháp luật./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hòa Hiệp